

PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHỤ LỤC 1

Mẫu đề cương báo cáo công tác bảo vệ môi trường tại cảng hàng không, sân bay của người khai thác cảng hàng không, sân bay

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-....²

...³..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY CỦA NGƯỜI KHAI THÁC CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY

Kính gửi: - Cục Hàng không Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng không miền

1. Thông tin chung

- Tên cảng hàng không, sân bay:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: - Fax:
- Sơ đồ mặt bằng của cảng hàng không, sân bay:
- Sản lượng thông qua cảng hàng không trong năm:
- Các đơn vị thành viên:
- Lĩnh vực hoạt động:
- Quy mô hoạt động:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: - Fax:
- Số lượng cán bộ theo dõi công tác môi trường (ghi cụ thể tên, đơn vị công tác, trình độ, chuyên ngành đào tạo, số điện thoại liên lạc).

2. Hiện trạng môi trường của cảng hàng không, sân bay

2.1. Liệt kê các nguồn thải chính: Khí thải, tiếng ồn, nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại của cảng hàng không, sân bay

2.2. Môi trường không khí, tiếng ồn

2.2.1. Kết quả quan trắc

2.2.2. Đánh giá hiện trạng môi trường không khí, tiếng ồn

2.3. Môi trường nước

2.3.1. Kết quả quan trắc

2.3.2. Đánh giá hiện trạng chất lượng nước mặt, nước ngầm, nguồn nước cấp, nước thải của cảng hàng không, sân bay

2.3.3. Hệ thống xử lý nước thải:

- Công nghệ xử lý; chi phí vận hành, xử lý; hiệu suất xử lý

- Đơn vị thu gom, xử lý nước thải

- Lượng nước xả thải ($\text{m}^3/\text{ngày đêm}$): Nguồn thải, lưu lượng xả thải ($\text{m}^3/\text{ngày đêm}$)

- Quy trình thu gom nước thải, xử lý nước thải, xả thải (có sơ đồ).

2.4. Chất thải rắn

2.4.1. Loại chất thải rắn

2.4.2. Khối lượng chất thải rắn

2.4.3. Đơn vị thu gom, xử lý chất thải rắn

2.4.4. Quy trình phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn (có sơ đồ)

2.4.5. Đánh giá mức độ tác động môi trường của chất thải rắn phát sinh từ hoạt động của cảng hàng không, sân bay.

2.5. Chất thải nguy hại

2.5.1. Loại chất thải nguy hại

2.5.2. Khối lượng chất thải nguy hại

2.5.3. Đơn vị thu gom, xử lý chất thải nguy hại

2.5.4. Quy trình phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại (có sơ đồ);

2.5.5. Đánh giá mức độ tác động môi trường của chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của cảng hàng không, sân bay.

2.6. Chất thải rắn, lỏng người khai thác cảng hàng không thu gom từ tàu bay

2.6.1. Loại chất thải rắn từ tàu bay

2.6.2. Khối lượng chất thải rắn

2.6.3. Quy trình thu gom chất thải rắn từ tàu bay

2.6.4. Khối lượng chất thải lỏng từ tàu bay

2.6.5. Quy trình thu gom chất thải lỏng từ tàu bay.

2.7. Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng tại cảng hàng không, sân bay

3. Tình hình quản lý môi trường của người khai thác cảng hàng không, sân bay

3.1. Các chính sách, quy định hiện hành có liên quan đến bảo vệ môi trường; Các giải pháp cụ thể đã được áp dụng trong bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường

3.2. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm không khí, nước thải, tiếng ồn; biện pháp quản lý chất thải rắn, nguy hại

3.3. Hiện trạng bản đồ tiếng ồn, chính sách tiếng ồn

3.4. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

3.5. Hệ thống quản lý môi trường đang sử dụng

3.6. Bộ phận quản lý môi trường của người khai thác cảng hàng không, sân bay

- Cơ quan/bộ phận quản lý

- Cán bộ chuyên trách/kiêm nhiệm (ghi cụ thể tên, đơn vị công tác, trình độ, chuyên ngành đào tạo, số điện thoại liên lạc).

3.7. Kế hoạch phân bổ tài chính và sử dụng vốn đầu tư của cảng hàng không, sân bay đối với bảo vệ môi trường

3.8. Kế hoạch bảo vệ môi trường hàng năm và đánh giá kết quả thực hiện

3.9. Cập nhật hồ sơ công tác bảo vệ môi trường.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

Nơi nhận:

-⁴;

-⁵;

- Lưu: VT, ...⁵...⁶.

(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ
ký số của cơ quan, đơn vị)

Họ và tên

*** Ghi chú:**

¹ Tên cơ quan, đơn vị báo cáo;

² Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị báo cáo;

³ Địa danh hành chính và ngày, tháng, năm cơ quan, đơn vị ban hành báo cáo;

⁴ Nơi nhận báo cáo;

⁵ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu;

⁶ Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành.

Nguồn: Thông tư 28/2020/TT-BGVT